

Ngày 30/06/2025	26,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.4%	-11.3%	2.8%

Q2/25	
ROE	10.9%
	+/- YoY ▼ 8.3%

Q2/25		
DT thuần	192	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 102 ▲ 113%	YoY ▲ 92.5 ▲ 92.5%

6T 2025	
DT thuần	282
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 17.0 ▲ 6.3%

Q2/25		
LN gộp	14.7	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 11.7 ▲ 397%	YoY ▼ 9.80 ▼ 39.9%

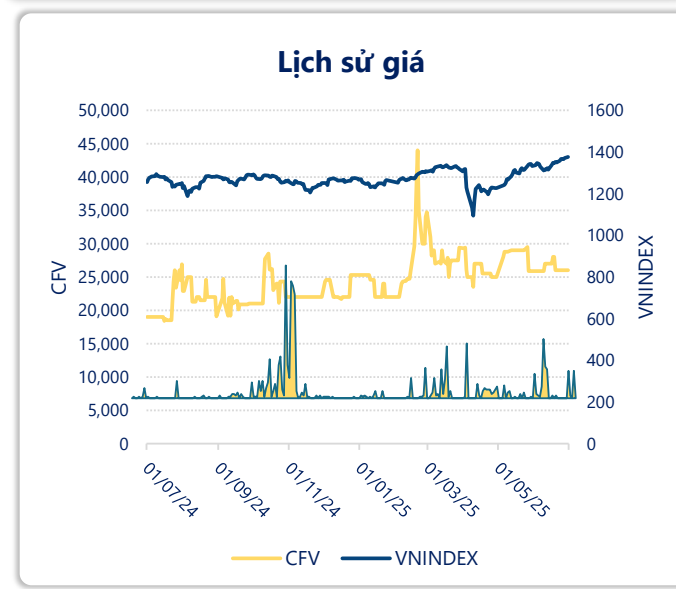
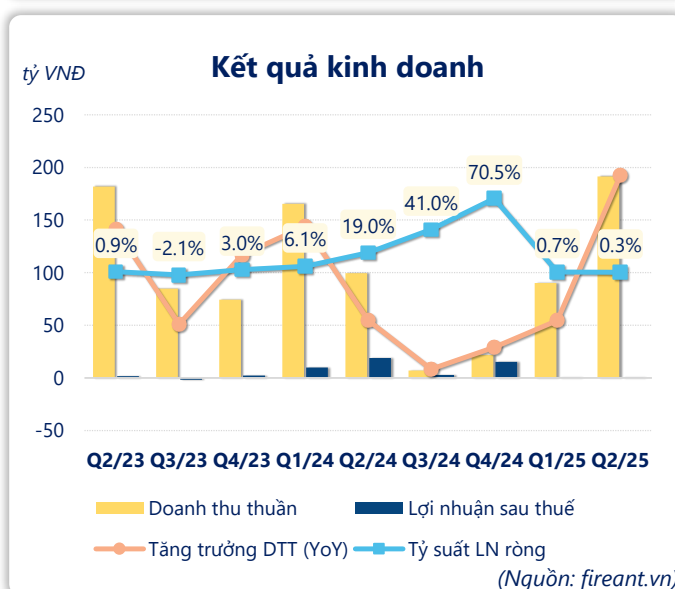
6T 2025	
LN gộp	17.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 26.5 ▼ 60.0%

Q2/25		
LN thuần	5.27	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 5.10 ▲ 3000%	YoY ▼ 17.5 ▼ 76.9%

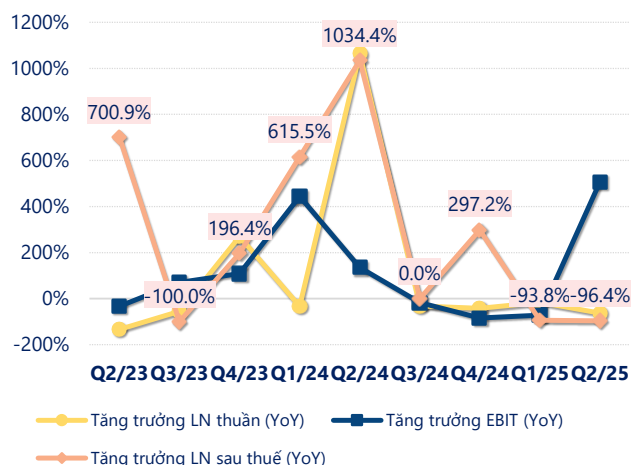
6T 2025	
LN thuần	5.44
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 29.9 ▼ 84.6%

Q2/25		
LN sau thuế	0.55	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 0.07 ▼ 11.9%	YoY ▼ 18.4 ▼ 97.1%

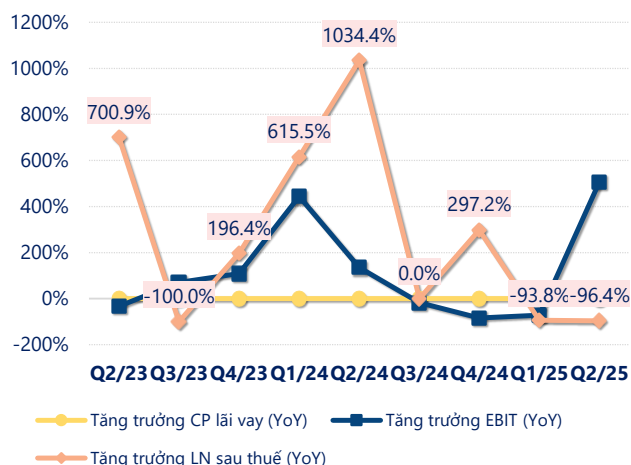
6T 2025	
LN sau thuế	1.16
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 27.7 ▼ 96.0%



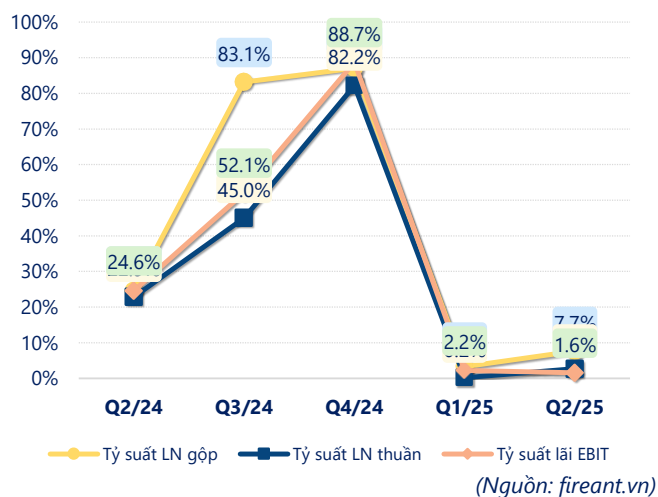
Tăng trưởng lợi nhuận



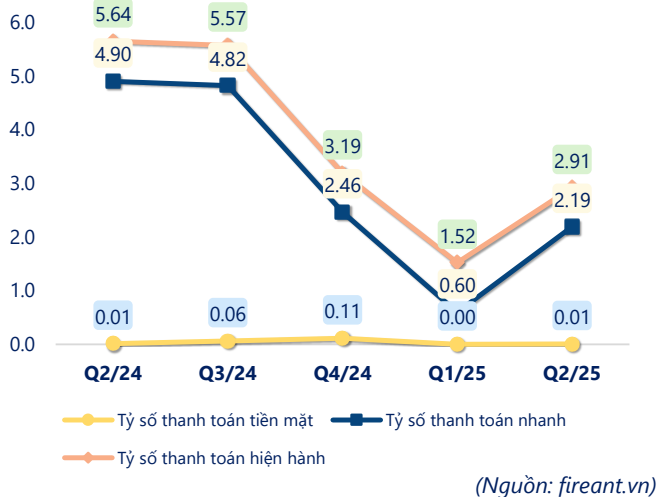
Tăng trưởng chi phí



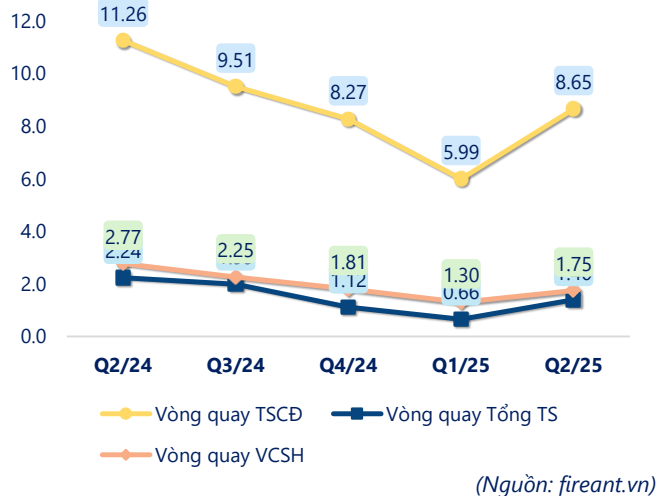
Tỷ suất lợi nhuận



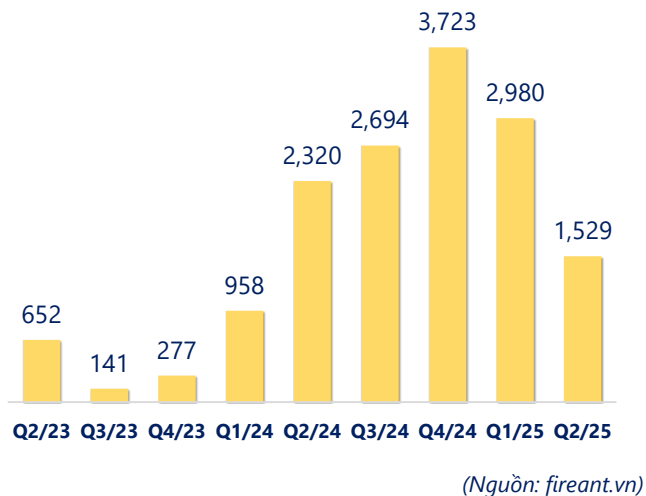
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	192	99.5	92.5%	282	265	6.3%
Giá vốn hàng bán	177	75.0	136%	264	221	19.6%
Lợi nhuận gộp	14.7	24.5	-39.9%	17.7	44.2	-60.0%
Doanh thu HĐTC	3.28	2.79	17.4%	5.34	3.72	43.7%
Chi phí TC	7.55	0.38	1888%	8.96	2.38	277%
Chi phí lãi vay	2.25	0.33	582%	3.46	1.29	168%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.63	2.27	15.9%	4.25	5.59	-24.0%
Chi phí QLDN	2.54	1.84	38.2%	4.38	4.62	-5.2%
LN thuần từ HĐKD	5.27	22.8	-76.9%	5.44	35.3	-84.6%
Lợi nhuận khác	-4.53	1.43	-417%	-3.93	1.37	-386%
LN trước thuế	0.74	24.2	-97.0%	1.51	36.7	-95.9%
Lợi nhuận sau thuế	0.55	18.9	-97.1%	1.16	28.9	-96.0%
LNST của CĐ cty mẹ	0.55	18.9	-97.1%	1.16	28.9	-96.0%

(Nguồn: fireant.vn)

